

TẬP LÀM VĂN

LUYỆN TẬP MIÊU TẢ ĐỒ VẬT

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS luyện tập phân tích cấu tạo 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) của một bài văn miêu tả đồ vật ; trình tự miêu tả.

2. Hiểu vai trò của quan sát trong việc miêu tả những chi tiết của bài văn, sự xen kẽ của lời tả với lời kể.

3. Luyện tập lập dàn ý một bài văn miêu tả (tả chiếc áo em mặc đến lớp hôm nay).

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Một số tờ phiếu khổ to viết 1 ý của BT2b, để khoảng trống cho HS các nhóm làm bài và 1 tờ giấy viết lời giải BT2.

– Một số tờ phiếu để HS lập dàn ý cho bài văn tả chiếc áo (BT3)

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra

– Một HS đọc nội dung cần ghi nhớ trong tiết 2 TLV trước (*Thế nào là miêu tả ? Cấu tạo bài văn miêu tả đồ vật*).

– Một HS đọc mở bài, kết bài cho thân bài tả cái trống trường để hoàn chỉnh bài văn miêu tả.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong tiết học này, các em sẽ làm các bài luyện tập để nắm chắc cấu tạo của một bài văn tả đồ vật ; vai trò của quan sát trong việc miêu tả. Từ đó lập dàn ý một bài văn miêu tả đồ vật.

2. Hướng dẫn HS làm bài tập

Bài tập 1

– Hai HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu của BT1. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– HS đọc thầm bài văn *Chiếc xe đạp của chú Tư*, suy nghĩ, trao đổi, trả lời lần lượt các câu hỏi. (HS trả lời miệng câu hỏi a,c,d. GV phát phiếu đã kẻ bảng để HS trả lời viết câu hỏi b. GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng (dán tờ giấy đã ghi lời giải) :

1a) Các phần mở bài, thân bài và kết bài trong bài "Chiếc xe đạp của chú Tư" :

<p>+ Mở bài (Trong làng tôi, hầu như ai cũng biết chú Tư Chía ... mà còn vì chiếc xe đạp của chú.)</p> <p>+ Thân bài (Ở xóm vườn ... Nó đá đó.)</p> <p>+ Kết bài (Câu cuối : Đám con nít cười rộ, còn chú thì hãnh diện với chiếc xe của mình).</p>	<p>Giới thiệu chiếc xe đạp (đồ vật được tả). (mở bài trực tiếp)</p> <p>Tả chiếc xe đạp và tình cảm của chú Tư với chiếc xe.</p> <p>Nêu kết thúc của bài (niềm vui của đám con nít và chú Tư bên chiếc xe). (kết bài tự nhiên)</p>
---	---

1b) Ở phần thân bài, chiếc xe đạp được miêu tả theo trình tự :

<p>+ Tả bao quát chiếc xe</p> <p>+ Tả những bộ phận có đặc điểm nổi bật</p> <p>+ Nói về tình cảm của chú Tư với chiếc xe</p>	<p>– xe đẹp nhất, không có chiếc nào sánh bằng</p> <p>– xe màu vàng, hai cái vành láng bóng, khi ngừng đạp, xe ro ro thật êm tai</p> <p>– giữa tay cầm có gắn hai con bướm bằng thiếc với hai cánh vàng lấm tấm đỏ, có khi là một cành hoa</p> <p>– bao giờ dừng xe, chú cũng rút giẻ dưới yên, lau, phủi sạch sẽ</p> <p>– chú âu yếm gọi chiếc xe là con ngựa sắt, dặn bọn trẻ đừng đụng vào con ngựa sắt</p>
--	--

1c) Tác giả quan sát chiếc xe bằng những giác quan nào ?

<p>Bằng mắt nhìn</p> <p>Bằng tai nghe</p>	<p>Xe màu vàng, hai cái vành láng bóng. / Giữa tay cầm là hai con bướm bằng thiếc với hai cánh vàng lấm tấm đỏ, có khi là một cành hoa.</p> <p>Khi ngừng đạp, xe ro ro thật êm tai.</p>
---	---

1d) Những lời kể chuyện xen lẫn lời miêu tả trong bài văn : Chú gắn hai con bướm bằng thiếc với hai cánh vàng lấm tấm đỏ, có khi chú cắm cả một cành hoa. / Bao giờ dừng xe, chú cũng rút cái giẻ dưới yên, lau, phủi sạch sẽ. / Chú âu yếm gọi chiếc xe của mình là con ngựa sắt. / Chú dặn bọn nhỏ : "Coi thì coi, đừng đụng vào con ngựa sắt của tao nghe bây". / Chú hãnh diện với chiếc xe của mình. => Những lời kể xen lẫn lời miêu tả nói lên tình cảm của chú Tư với chiếc xe đạp : chú yêu quý chiếc xe, rất hãnh diện vì nó.

Bài tập 2

– HS đọc yêu cầu của bài.

– GV viết bảng đề bài, nhắc HS chú ý :

+ Tả chiếc áo em mặc đến lớp hôm nay (áo hôm nay, không phải áo hôm khác. HS nữ mặc váy có thể tả chiếc váy của mình).

+ Lập dàn ý cho bài văn dựa theo nội dung ghi nhớ trong tiết TLV trước và các bài văn mẫu : Chiếc cối tân, Chiếc xe đạp của chú Tư, đoạn thân bài tả cái trống trường.

– HS làm bài cá nhân. GV phát giấy và bút dạ cho một vài HS.

- Một số HS đọc dàn ý. GV nhận xét.
- Những HS làm bài trên giấy dán bài lên bảng lớp, trình bày. GV nhận xét, chấm điểm những dàn ý tốt. VD :

a) Mở bài	Giới thiệu chiếc áo em mặc đến lớp hôm nay : <i>là một chiếc sơ mi đã cũ, em mặc đã hơn một năm.</i>
b) Thân bài :	<ul style="list-style-type: none"> – Tả bao quát chiếc áo (dáng, kiểu, rộng, hẹp, vải, màu...) : <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Áo màu xanh lơ.</i> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Chất vải cô tông, không có ni lông nên mùa đông ấm, mùa hè mát.</i> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Dáng rộng, tay áo không quá dài, mặc rất thoải mái.</i> – Tả một số bộ phận nổi bật (thân áo, tay áo, nẹp, khuy áo...) : <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Cổ cổn mềm, vừa vặn.</i> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Áo có hai cái túi trước ngực rất tiện, có thể cài bút vào trong.</i> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Hàng khuy xanh bóng, được khâu rất chắc chắn.</i>
c) Kết bài	Tình cảm của em với chiếc áo : <ul style="list-style-type: none"> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Áo đã cũ nhưng em rất thích.</i> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Em đã cùng mẹ đạp xe đến cửa hàng chọn mua nó từ năm ngoái.</i> <li style="padding-left: 20px;">+ <i>Em có cảm giác mình lớn lên khi mặc áo.</i>

3. Củng cố, dặn dò

- GV mời 1 HS nhắc lại nội dung cần củng cố qua bài học :
 - + Miêu tả đồ vật là vẽ lại bằng lời những đặc điểm nổi bật của đồ vật, giúp người đọc hình dung được đồ vật ấy.
 - + Bài văn tả đồ vật có 3 phần (mở bài, thân bài và kết bài). Có thể mở bài theo kiểu trực tiếp hay gián tiếp và kết bài theo kiểu mở rộng hay không mở rộng.
 - + Để tả đồ vật sinh động, phải quan sát kĩ đồ vật bằng nhiều giác quan.
 - + Khi tả, cần xen lẫn tình cảm của người tả hay nhân vật trong truyện với đồ vật ấy.
- GV nhận xét tiết học. Dặn HS về nhà hoàn chỉnh dàn ý bài văn tả chiếc áo. Có thể dựa theo dàn ý viết thành bài văn. Chuẩn bị trước 1, 2 đồ chơi em thích, mang đến lớp để học tiết TLV *Quan sát đồ vật*.